

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề kiểm tra có 02 trang)

I. Trắc nghiệm: (3,0 điểm)

Hãy chọn đáp án đúng nhất ở mỗi câu bên dưới (mỗi câu 0,25 điểm).

Câu 1: Kết quả của phép tính: $0,6^5 : 0,6^3$ là:

- A. $0,6^8$ B. $0,6^2$ C. $0,6^{15}$ D. $0,6^3$

Câu 2: Tập hợp số vô tỉ được kí hiệu là:

- A. Z B. I C. Q D. R

Câu 3: Căn bậc hai số học của 81 là:

- A. 9 B. 8 C. 7 D. 6

Câu 4: Làm tròn số 7,128 đến hàng phần trăm. Kết quả là:

- A. 7,128 B. 7,12 C. 7,14 D. 7,13

Câu 5: Cho hình hộp chữ nhật có diện tích đáy là 12 cm^2 và chiều cao hình hộp chữ nhật là 5 cm. Khi đó thể tích hình hộp chữ nhật trên là:

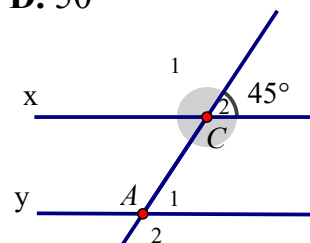
- A. 60 cm^3 B. 90 cm^3 C. 120 cm^3 D. 150 cm^3

Câu 6: Cho góc xAy bằng 60° , biết At là tia phân giác của góc xAy. Số đo của góc xAt là:

- A. 20° B. 30° C. 40° D. 50°

Câu 7: Quan sát **hình 1**, cho biết $x \parallel y$. Số đo của góc A_1 là:

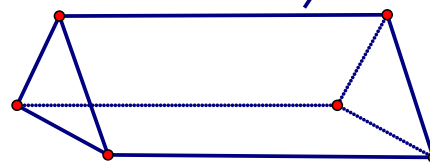
- A. 45° B. 135°
C. 60° D. 180°



Hình 1

Câu 8: Quan sát **hình 2** và cho biết các mặt bên của hình lăng trụ đứng tam giác là hình gì?

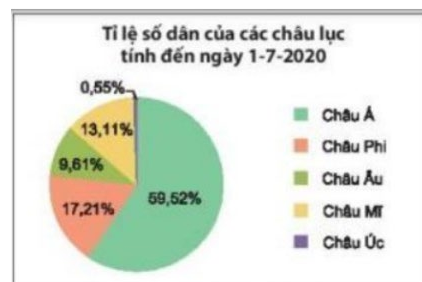
- A. Hình tam giác. B. Hình bình hành.
C. Hình chữ nhật. D. Hình vuông.



Hình 2

Câu 9: Quan sát **hình 3** biểu đồ quạt tròn và cho biết có bao nhiêu đối tượng được biểu diễn?

- A. 5. B. 6.
C. 7. D. 8.



Hình 3

Câu 10: Tìm số đối của số thực $\sqrt{2}$.

- A. 1,41 B. -1,41 C. $\sqrt{2}$ D. $-\sqrt{2}$

Câu 11: Trong các dữ liệu sau, dữ liệu nào là dữ liệu định lượng?

- A. Biển số xe của các tỉnh thành của Việt Nam. B. Các môn học trong chương trình lớp 7.
C. Món ăn yêu thích của bạn Đạt. D. Các hãng xe máy phổ biến ở Việt Nam.

Câu 12: Điểm kiểm tra môn Toán của học sinh lớp 7A được biểu diễn trên biểu đồ đoạn thẳng ở **hình 4**. Hãy cho biết biểu đồ biểu diễn các thông tin về vấn đề gì?

A. Biểu đồ biểu diễn các thông tin về điểm kiểm tra môn Toán của học sinh lớp 7A đạt 10 điểm

B. Biểu đồ biểu diễn các thông tin về điểm kiểm tra môn Toán của học sinh lớp 7A đạt 7 điểm

C. Biểu đồ biểu diễn các thông tin về điểm kiểm tra môn Toán của học sinh lớp 7A đạt 6 điểm

D. Biểu đồ biểu diễn các thông tin về điểm kiểm tra môn Toán của học sinh lớp 7A



Hình 4

II. Tự luận: (7,0 điểm)

Câu 1: (1,5 điểm) Thực hiện phép tính (Tính nhanh nếu có thể).

a) $\sqrt{64} - \frac{1}{2}$

b) $2,5 \cdot \frac{-11}{12} + 2,5 \cdot \frac{-1}{12}$

$\frac{2^5 \cdot 3^2}{2^2 \cdot 9}$

Câu 2: (0,75 điểm) Tính: $\frac{2^5 \cdot 9}{2^2 \cdot 9}$

Câu 3: (1,0 điểm) Tìm số thực x , biết:

a) $5 \cdot x = \frac{5}{3}$

b) $|x - 3| = \frac{7}{5}$

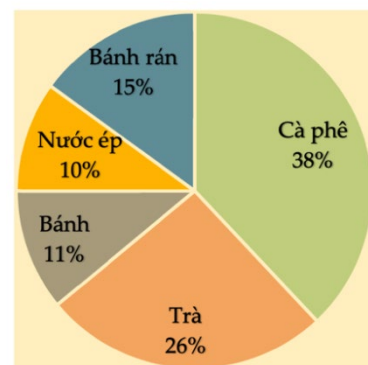
Câu 4: (0,5 điểm) Chia đều một thanh gỗ dài 7,125 m thành bốn đoạn thẳng bằng nhau. Tính độ dài mỗi đoạn gỗ (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 5: (0,75 điểm) Biểu đồ hình quạt tròn ở **hình 5** biểu diễn kết quả thống kê (tính theo tỉ số phần trăm) chọn loại thực phẩm yêu thích trong 5 loại: Bánh rán, Nước ép, Bánh, Trà, Cà phê của học sinh khối 7 ở trường THCS Lê Anh Xuân. Mỗi học sinh chỉ được chọn một loại thực phẩm khi được hỏi ý kiến.

Hãy phân tích dữ liệu được biểu diễn theo biểu đồ quạt tròn trên?

Câu 6: (0,75 điểm) Vẽ biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn dữ liệu của bảng thống kê sau: Số lượng xe ô tô vào bãi đậu xe của chung cư Phú Thọ từ 7 giờ đến 10 giờ.

Giờ	7 giờ	8 giờ	9 giờ	10 giờ
Số lượng xe	10	8	5	7



Hình 5

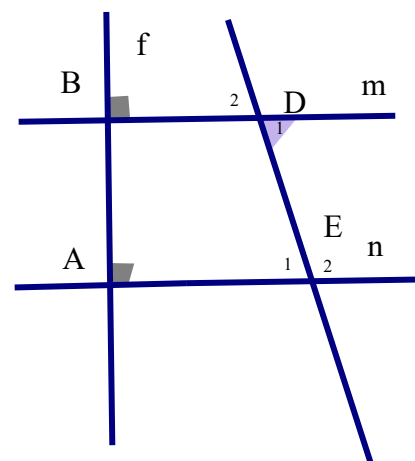
Câu 7: (0,75 điểm)

Quan sát **hình 6**, biết $m \parallel n$ và góc D_1 bằng 50° . Hãy tính các góc $\widehat{D_2}$; $\widehat{E_1}$; $\widehat{E_2}$

Câu 8: (0,5 điểm)

Làm tròn số 12 250 062 đến độ chính xác $d = 5000$.

Câu 9: (0,5 điểm) Cho hình lập phương ABCD.MNPQ. Từ B kẻ đường thẳng vuông góc với AC tại I. Biết $AI = 3$ và bằng $\frac{1}{2}$ độ dài đoạn AC. Tính thể tích hình lập phương trên?



Hình 6

---HẾT---

UBND QUẬN TÂN PHÚ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1
TRƯỜNG THCS LÊ ANH XUÂN

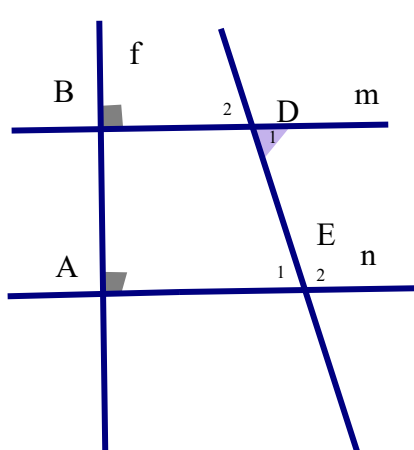
MÔN: TOÁN 7
NĂM HỌC 2022-2023

I. Trắc nghiệm: (3,0 điểm) Mỗi câu đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	B	A	D	A	B	A	C	A	D	B	D

II. Tự luận: (7,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 (1,5đ)	a) $\sqrt{64} - \frac{1}{2}$ $= 8 - \frac{1}{2}$ $= \frac{16}{2} - \frac{1}{2}$ $= \frac{15}{2}$	0,25 0,25
	b) $2,5 \cdot \frac{-11}{12} + 2,5 \cdot \frac{-1}{12}$ $= \frac{5}{2} \cdot \frac{-11}{12} + \frac{5}{2} \cdot \frac{-1}{12}$ $= \frac{5}{2} \cdot \left(\frac{-11}{12} + \frac{-1}{12} \right)$ $= \frac{5}{2} \cdot (-1) = -\frac{5}{2}$	0,25 0,25 0,25 0,25
2 (0,75đ)	$\frac{2^5 \cdot 3^2}{2^2 \cdot 9}$ $= \frac{2^5 \cdot 3^2}{2^2 \cdot 3^2}$ $= 2^3$ $= 8$	0,25 0,25 0,25
3 (1,0đ)	a) $5 \cdot x = \frac{5}{3}$ $x = \frac{5}{3} : 5$ $x = \frac{1}{3}$	0,25 0,25
	b) $ x - 3 = \frac{7}{5}$ $\Rightarrow x - 3 = \frac{7}{5} \text{ hoặc } x - 3 = -\frac{7}{5}$	0,25

	$\Rightarrow x = \frac{7}{5} + 3 \text{ hoặc } x = -\frac{7}{5} + 3$ $x = \frac{22}{5} \text{ hoặc } x = \frac{8}{5}$	0,25
4 (0,5đ)	Độ dài mỗi đoạn gỗ là: $7,125 : 4 = 1,78125(\text{m})$ $1,78125 \approx 1,8(\text{m})$	0,25 0,25
5 (0,75đ)	- Biểu đồ quạt tròn biểu diễn kết quả thống kê loại thực phẩm yêu thích của học sinh khối 7 ở trường THCS Lê Anh Xuân. - Có 5 đối tượng tham gia biểu diễn. - Cà phê là thực phẩm chiếm tỉ lệ phần trăm cao nhất . - Nước ép là thực phẩm chiếm tỉ lệ phần trăm thấp nhất . - Nước ép và Bánh chiếm tỉ lệ phần trăm tương đương nhau .	0,25 0,25 0,25
6 (0,75đ)	Vẽ biểu đồ đoạn thẳng . Mỗi ý 0,25 điểm.	
7 (0,75đ)	$\widehat{D}_1$ đối đỉnh với $\widehat{D}_2$ Mà $\widehat{D}_1 = 50^\circ \Rightarrow \widehat{D}_2 = 50^\circ$ Ta có: $\begin{cases} m // n(gt) \\ \widehat{D}_1 \text{ so le trong } \widehat{E}_1 \end{cases}$ $\Rightarrow \widehat{D}_1 = \widehat{E}_1 = 50^\circ$ $\widehat{E}_1 + \widehat{E}_2 = 180^\circ$ $\widehat{E}_2 = 180^\circ - \widehat{E}_1$ $\widehat{E}_2 = 180^\circ - 50^\circ = 130^\circ$ 	0,25 0,25 0,25
8 (0,5đ)	Làm tròn tới độ chính xác 5000 là $12\,250\,062 \approx 12\,250\,000$	0,5
9 (0,5đ)	- Độ dài đoạn thẳng AC là : $2.3 = 6$ - Diện tích tam giác ABC là : $\frac{1}{2} . 3 . 6 = 9$ - Diện tích hình vuông ABCD là : $2 . 9 = 18$ - Cạnh hình vuông là : $\sqrt{18}$ - Thể tích hình lập phương là : $(\sqrt{18})^3$	0,5

---HẾT---